

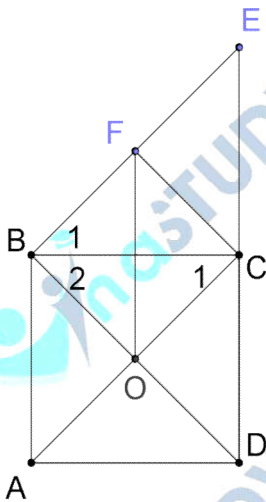
VINA 3 – BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI TOÁN 8
 GIÁO VIÊN: NGUYỄN THÀNH LONG
 HÌNH VUÔNG - ĐÁP ÁN

www.vinastudy.vn

Bài 1: Cho hình vuông ABCD. Gọi O là giao điểm của hai đường chéo. Từ B kẻ đường thẳng song song với AC, cắt DC tại E. Gọi F là trung điểm của BE. Chứng minh:

- a) ΔBDE vuông cân.
- b) Tứ giác BOCF là hình vuông.
- c) Tứ giác CDOF là hình bình hành.

Bài giải:



a) ABCD là hình vuông (gt) nên:

$$\widehat{C}_1 = 45^\circ ; \widehat{B}_2 = 45^\circ$$

BE // AC (gt) nên $\widehat{B}_1 = \widehat{C}_1 = 45^\circ$

Vì thế: $\widehat{DBE} = \widehat{B}_1 + \widehat{B}_2 = 45^\circ + 45^\circ = 90^\circ$

$\Rightarrow \Delta BCE = \Delta BCD$ (c.g.c)

$\Rightarrow BE = BD$

Vậy $\triangle BED$ vuông cân tại B.

b) $\triangle BCE = \triangle BCD$ (cmt)

$\Rightarrow CE = CD$

$\Rightarrow CF$ là đường trung bình của $\triangle EBD$.

$\Rightarrow CF \parallel BD; CF = \frac{1}{2} BD$

$\Rightarrow CF \parallel BO; CF = BO$

Do đó tứ giác BOCF là hình bình hành.

Mà: $OB = CO$ và $\widehat{BOC} = 90^\circ$ (do ABCD là hình vuông) nên tứ giác BOCF là hình thoi có một góc vuông.

\Rightarrow tứ giác BOCF là hình vuông.

c) Ta có: $CF \parallel BD; CF = \frac{1}{2} BD$ (cmt)

$\Rightarrow CF \parallel OD; CF = OD$

\Rightarrow tứ giác CDOF là hình bình hành.

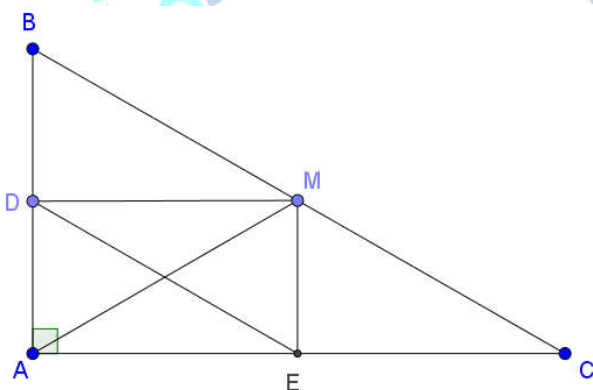
Bài 2: Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, trung tuyến AM. Gọi D, E lần lượt là trung điểm của AB và AC.

a) Chứng minh: ADME là hình chữ nhật.

b) Chứng minh: $\triangle AMC$ cân. Biết $AB = 4$ cm; $AC = 3$ cm. Tính AM.

c) Tìm điều kiện của $\triangle ABC$ để tứ giác ADME là hình vuông.

Bài giải:



a) Xét ΔABC vuông tại A ta có:

Trung tuyến AM (gt) $\Rightarrow AM = MB = MC$ (tc)

$\Rightarrow \Delta MAB$ cân tại M (đn)

D là trung điểm của AB $\Rightarrow MQ \perp AB$

Chứng minh tương tự ta được: $ME \perp AC$

Xét tứ giác ADME ta có:

$$\widehat{ADM} = \widehat{DAE} = \widehat{AEM} = 90^\circ$$

Do đó tứ giác ADME là hình chữ nhật (đn)

b) Ta có: $AM = MC$ nên ΔAMC cân tại M.

$$\text{+) Ta có: } AD = \frac{1}{2} AB = \frac{1}{2} \cdot 4 = 2$$

$$AE = \frac{1}{2} AC = \frac{3}{2}$$

Xét ΔADE vuông tại A ta có:

$$DE = \sqrt{AD^2 + AE^2} = \sqrt{2^2 + \left(\frac{3}{2}\right)^2} = \frac{5}{2} \text{ (cm)}$$

Vì ADME là hình chữ nhật nên $AM = DE = \frac{5}{2}$ (cm)

c) Để ADME là hình vuông thì $AD = AE$ nên $AB = AC$

Vậy ABC là tam giác vuông cân.

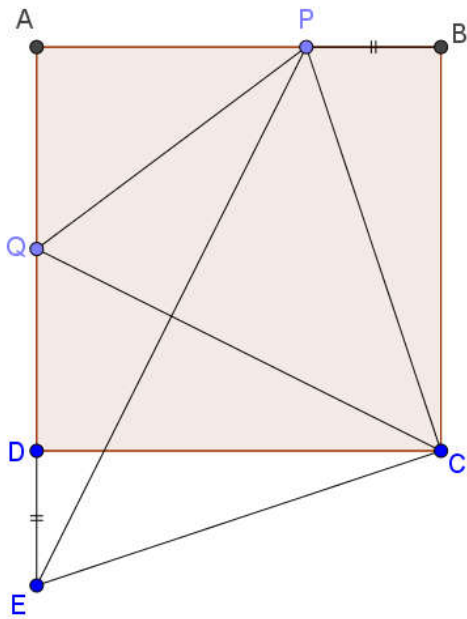
Bài 3: Cho hình vuông ABCD có độ dài bằng 1. Trên các cạnh AB và AD lấy P và Q sao cho chu vi của tam giác APQ bằng 2.

a) Chứng minh rằng: $PQ = PB + DQ$

b) Trên tia đối của tia DA lấy điểm E sao cho $BP = DE$. CMR: $PE \perp CQ$.

c) Chứng minh rằng: $\widehat{PCQ} = 45^\circ$

Bài giải:



a) Ta có: $AP + AQ + PQ = 2 = AB + AD$

$$\Rightarrow PQ = AB + AD - AP - AQ = (AB - AP) + (AD - AQ) = BP + DQ$$

b) Ta có: $PQ = BP + DQ = DE + DQ = QE$ (vì $DE = BP$)

+) Xét $\triangle CPB$ vuông tại B và $\triangle CED$ vuông tại D ta có:

$$CB = CD \text{ (vì } ABCD \text{ là hình vuông)}$$

$$PB = DE \text{ (gt)}$$

$$\Rightarrow \triangle CPB = \triangle CED \text{ (hai cạnh góc vuông)}$$

$$\Rightarrow CP = CE; \widehat{BCP} = \widehat{DCE}$$

+) Ta có: $CP = CE; DP = DE$ nên CQ là đường trung trực của đoạn thẳng PE

$$\Rightarrow CQ \perp PE$$

$$\text{c) +) Ta có: } \widehat{BCP} + \widehat{PCD} = 90^\circ \text{ do đó: } \widehat{ECD} + \widehat{DCP} = 90^\circ = \widehat{ECP}$$

Xét $\triangle PCQ$ và $\triangle ECQ$ ta có:

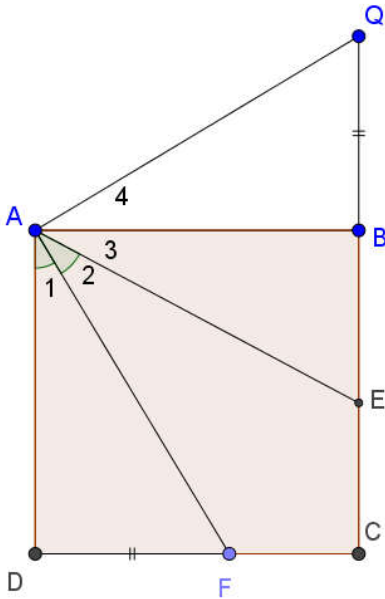
$$CP = CE; PQ = ED; CQ \text{ chung}$$

$$\Rightarrow \triangle PCQ = \triangle ECQ \text{ (c - c - c)}$$

$$\Rightarrow \widehat{CPQ} = \widehat{ECQ} = \frac{1}{2} \widehat{ECP} = \frac{1}{2} \cdot 90^\circ = 45^\circ$$

Bài 4: Cho hình vuông ABCD, các điểm E, F trên cạnh BC, CD sao cho $\widehat{EAF} = \widehat{FAD}$. Chứng minh rằng: $AE = BE + DF$.

Bài giải:



Trên tia đối của tia BC lấy điểm Q sao cho $DF = BQ$

+) Xét ΔADF vuông tại D và ΔABQ vuông tại B ta có:

$$BQ = DF; AB = AD$$

$$\Rightarrow \Delta ADF = \Delta ABQ \text{ (hai cạnh góc vuông)}$$

$$\Rightarrow \widehat{A_1} = \widehat{A_4}; \widehat{AFD} = \widehat{AQB} \quad (1)$$

Ta có: $\widehat{FAB} = \widehat{AFD}$ (hai góc so le trong của $AB \parallel CD$)

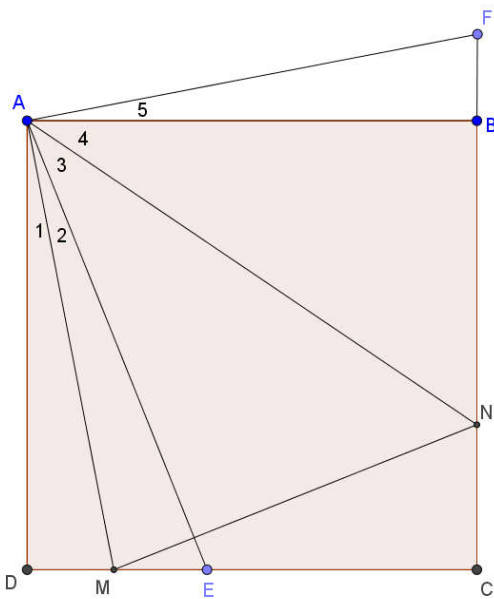
$$\Rightarrow \widehat{AFD} = \widehat{A_2} + \widehat{A_3} = \widehat{A_4} + \widehat{A_3} = \widehat{QAE} \text{ (vì } \widehat{A_1} = \widehat{A_2} = \widehat{A_4} \text{)} \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra: $\widehat{QAE} = \widehat{AQE}$ nên ΔEAQ cân tại E

$$\Rightarrow AE = EQ = EB + BQ = EB + DF \text{ (đpcm)}$$

Bài 5: Cho hình vuông ABCD. E là điểm bất kì thuộc cạnh CD. Vẽ tia phân giác của \widehat{EAD} cắt CD tại M. Vẽ tia phân giác \widehat{EAB} cắt BC tại N. Chứng minh rằng: $MN \perp AE$.

Bài giải:



Trên tia đối của tia BC lấy điểm F sao cho $BF = DM$

+) Xét $\triangle ABF$ vuông tại B và $\triangle ADM$ ta có:

$$AD = AB; BF = DM$$

$$\Rightarrow \triangle ABF = \triangle ADM \text{ (hai cạnh góc vuông)}$$

$$\Rightarrow AF = AM; \widehat{A_1} = \widehat{A_5}$$

+) Xét $\triangle AMN$ và $\triangle AFN$ ta có:

$$AF = AM; AN \text{ chung}; \widehat{MAN} = \widehat{FAN} \text{ (vì } \widehat{A_2} + \widehat{A_3} = \widehat{A_5} + \widehat{A_4} \text{)}$$

$$\Rightarrow \triangle AMN = \triangle AFN \text{ (c - g - c)}$$

$$\Rightarrow \widehat{ANM} = \widehat{ANF}$$

$$\text{Mà: } \widehat{ANF} + \widehat{A_4} = 90^\circ; \widehat{A_3} = \widehat{A_4} \text{ nên } \widehat{A_3} + \widehat{ANM} = 90^\circ$$

Hay $AE \perp MN$

VINASTUDY.VN